

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN ĐÀM DƠI, TỈNH CÀ MAU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 93/2021/HNGĐ-ST

Ngày 20 - 5- 2021

V/v tranh chấp ly hôn

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÀM DƠI, TỈNH CÀ MAU**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Biện Thị Nhung

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Bà Phạm Thị Hà

Ông Châu Trung Trực

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Trần Kim Thia là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đam Dơi, tỉnh Cà Mau.

Ngày 20 tháng 5 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đam Dơi tỉnh Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 168/2021/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 4 năm 2021 về việc tranh chấp ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 329/2021/QĐXXST-HNGĐ ngày 10 tháng 5 năm 2021 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Anh Dương Thanh N, sinh năm 1979 (vắng mặt)

Cư trú tại: Ấp TT, xã TD, huyện Đam Dơi, tỉnh Cà Mau

- *Bị đơn:* Chị Đinh Ngọc H, sinh năm 1975 (vắng mặt)

Cư trú tại: Ấp TT, xã TD, huyện Đam Dơi, tỉnh Cà Mau

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*\* Nguyên đơn anh Dương Thanh N trình bày:*

- *Về hôn nhân:* Anh Dương Thanh N và chị Đinh Ngọc H tổ chức đám cưới vào ngày 09/3/1998 âm lịch, hôn nhân tự nguyện, không đăng ký kết hôn. Sau khi kết hôn sống tại ấp TT, xã TD, huyện Đam Dơi. Quá trình chung sống đến năm 2016 phát sinh mâu thuẫn do vợ chồng bất đồng quan điểm, gia đình có hòa giải nhưng không thành. Nay anh N yêu cầu được ly hôn với chị H.

- *Về con chung:* Dương Hoài B (nam), sinh ngày 09/8/1998 và Dương Quỳnh A (nữ), sinh ngày 15/10/2004. Khi ly hôn Hoài B đã trưởng thành nên không yêu cầu Tòa án giải quyết việc nuôi con. Quỳnh A đang do chị H nuôi dưỡng. Khi ly hôn con có nguyện vọng sống với ai thì người đó nuôi dưỡng, trường hợp ở với chị H, anh N đồng ý cấp dưỡng mỗi tháng 1.000.000đồng, thời điểm cấp dưỡng tính từ ngày 10/5/2021 cho đến khi cháu Quỳnh A đủ 18 tuổi.

- *Tài sản chung*: Một xe hiệu Wave RSX biển số 69F1-18931 mua năm 2014 do anh N đứng tên trị giá 21.600.000 đồng, quá trình chị H quản lý đã bị mất trộm nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về nợ người khác và người khác nợ lại*: Không có.

\* *Bị đơn chị Đinh Ngọc H trình bày*:

- *Về hôn nhân*: Thời gian kết hôn, hôn nhân tự nguyện, có đăng ký kết hôn, nơi sinh sống, nguyên nhân mâu thuẫn theo anh N trình bày là đúng. Chị H và anh N ly thân nhau khoảng 4 năm. Nay anh N xin ly hôn chị H đồng ý.

- *Về con chung*: Hoài B đã trưởng thành nên chị H không yêu cầu Tòa án giải quyết việc nuôi con, Quỳnh A đang do chị H nuôi dưỡng. Khi ly hôn Quỳnh A có nguyện vọng sống với chị H nên chị đồng ý nuôi con, việc cấp dưỡng nuôi con tùy khả năng của anh N.

- *Tài sản chung*: Một xe hiệu Wave RSX biển số 69F1-18931 đã bị mất trộm nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về phần nợ người khác và người khác nợ lại*: Không có.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Về tố tụng: Anh Dương Thanh N và chị Đinh Ngọc H có đơn xin vắng mặt nên Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 1 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự tiến hành xét xử vắng mặt đối với các đương sự.

[2] Về hôn nhân: Anh Dương Thanh N và chị Đinh Ngọc H kết hôn với nhau trên tinh thần tự nguyện, không đăng ký kết hôn. Anh N có yêu cầu ly hôn, chị H đồng ý. Tuy nhiên, Hội đồng xét xử xét thấy theo quy định tại điểm c khoản 3 Nghị quyết số 35/2000/QH10 ngày 09/6/2000 về việc thi hành luật hôn nhân và gia đình của Quốc hội quy định “*Kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2001 trở đi ...nam và nữ chung sống với nhau như vợ chồng mà không đăng ký kết hôn, đều không được pháp luật công nhận là vợ chồng...*”. Do đó, khi xác lập mối quan hệ hôn nhân anh chị không đăng ký kết hôn thì không làm phát sinh quyền, nghĩa vụ giữa vợ và chồng nên không được pháp luật công nhận là vợ chồng.

[3] Về con chung: Dương Hoài B hiện nay đã trưởng thành nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét. Đối với Dương Quỳnh A, tại văn bản ngày 07/5/2021 cháu Quỳnh A có nguyện vọng xin được ở với mẹ là Đinh Ngọc H là phù hợp theo quy định tại khoản 2 Điều 81 Luật Hôn nhân và gia đình nên Hội đồng xét xử giao cháu Quỳnh A cho chị H tiếp tục nuôi dưỡng là phù hợp.

Vấn đề cấp dưỡng: Buộc anh N cấp dưỡng cho Quỳnh A mỗi tháng 1.000.000 đồng, thời điểm cấp dưỡng tính từ ngày 10/5/2021 cho đến khi cháu Dương Quỳnh A đủ 18 tuổi.

[4] Về tài sản chung, nợ người khác, người khác nợ lại: Tài sản chung anh chị tự thỏa thuận phân chia, nợ người khác, người khác nợ lại không có nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[5] Về án phí: Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm anh N phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào Điều 147, khoản 1 Điều 228, khoản 1 Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự; Khoản 1 Điều 14, các Điều 15, 53, 81, 82, 107, 110, 116, 117 của Luật hôn nhân và gia đình; Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và Lệ phí tòa án;

1. Về hôn nhân: Không công nhận quan hệ giữa anh Dương Thanh N và chị Đinh Ngọc H là vợ chồng.

2. Về nuôi con chung:

2.1. Giao con chung Dương Quỳnh A (nữ), sinh ngày 15/10/2004 cho chị Đinh Ngọc H được tiếp tục trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục.

2.2. Anh Dương Thanh N không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

2.3. Buộc anh Dương Thanh N có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi Dương Quỳnh A mỗi tháng 1.000.000 đồng (một triệu đồng), thời điểm cấp dưỡng tính từ ngày 10/5/2021 cho đến khi cháu Dương Quỳnh A đủ 18 tuổi.

Kể từ ngày chị H có đơn yêu cầu thi hành án, nếu anh N chậm thi hành số tiền cấp dưỡng nuôi con thì hàng tháng anh N còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

3. Về án phí:

- Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Anh Dương Thanh N phải chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng), nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng tại biên lai số 0011544 ngày 07 tháng 4 năm 2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đầm Dơi; anh N đã nộp đủ án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

- Án phí cấp dưỡng nuôi con: Anh Dương Thanh N phải chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng).

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự

Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND huyện Đầm Dơi;
- Chi cục THADS huyện Đầm Dơi;
- Các đương sự;
- Lưu VT, hồ sơ vụ án;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

**Biện Thị Nhung**

